

Số: 670/QĐ-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày 31 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành quy trình Đánh giá kết quả rèn luyện**

**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG**

*Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CĐKTCN ngày 18/8/2025 của Hiệu trưởng về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;*

*Căn cứ Thông báo số 187 /TB-CĐKTCN ngày 07/8/2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc xây dựng, rà soát, điều chỉnh quy chế, quy định, quy trình;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản trị chất lượng – Học sinh, sinh viên.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy trình Đánh giá kết quả rèn luyện.

*( Quy trình kèm theo)*

**Điều 2.** Quy trình kèm theo Quyết định này được thay thế cho quy trình đã ban hành trước đây và có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Quản trị chất lượng – Học sinh, sinh viên, trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan và học sinh, sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Công thông tin điện tử trường;
- Công thông tin HSSV;
- Lưu VT, QTCL-HSSV.

**HIỆU TRƯỞNG**

**ThS.Nguyễn Văn Lực**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Địa chỉ: Đường N1, Khu trường học, đào tạo và dạy nghề Bắc Hòn Ông,  
Phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258.3881139

Email: [cdkctn@khanhhoa.gov.vn](mailto:cdkctn@khanhhoa.gov.vn)

Fax: 0258.3881139



Website: <http://cdkctnnt.edu.vn>

**QUY TRÌNH  
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN**

Mã hiệu: QT.33

Ban hành lần : Thứ ba

Hiệu lực từ ngày: 31/12/2025

NGƯỜI SOẠN THẢO	TRƯỞNG ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	HIỆU TRƯỞNG
		
Nguyễn Thị Thu Hà	Hồ Thị Châu	Nguyễn Văn Lực

## **1. Mục đích, phạm vi áp dụng**

### **a. Mục đích:** Quy trình này nhằm mục đích

- Góp phần thực hiện thành công mục tiêu giáo dục nghề nghiệp;
- Thống nhất phương pháp, cách thức, trình tự xét kết quả rèn luyện của HSSV trong quá trình học tập, rèn luyện tại trường cũng như tại các cơ sở liên kết với trường;
- Giúp NGCN và các đơn vị chức năng thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV đúng trình tự.

### **b. Phạm vi áp dụng**

HSSV đang học tập tại trường hoặc tại cơ sở liên kết với trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

## **2. Định nghĩa và từ viết tắt**

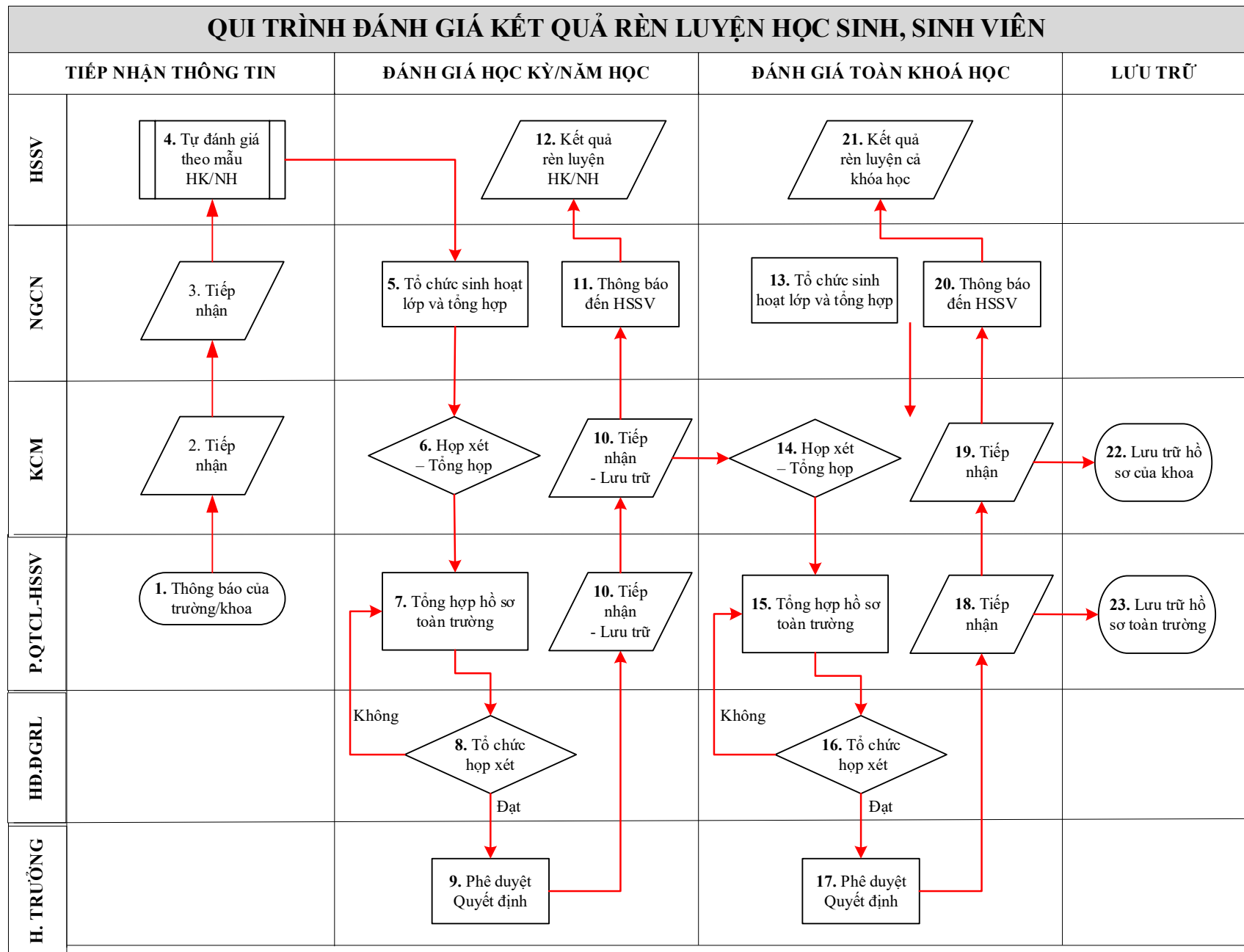
### **a. Định nghĩa**

Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV là trình tự các hoạt động được nhà trường qui định để hướng dẫn cách đánh giá xếp loại kết quả rèn luyện của HSSV trong mỗi học kỳ, năm học, khóa học mà HSSV tham gia học tập tại trường hoặc tại các cơ sở liên kết với trường.

### **b. Từ viết tắt**

- HĐ.ĐGRL: Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện học sinh, sinh viên.
- KCM: Khoa chuyên môn.
- P.QTCL-HSSV: Phòng Quản trị chất lượng-Học sinh, sinh viên.
- HSSV: Học sinh, sinh viên.
- NGCN: Nhà giáo chủ nhiệm.
- GVBM: Giảng viên bộ môn.

## **3. Lưu đồ:**



## 4. Đặc tả:

<b>ĐẶC TẢ QUI TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH, SINH VIÊN HỌC KỲ/NĂM HỌC; TOÀN KHÓA</b>							
<b>TT</b>	<b>Tên bước công việc</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Bộ phận/ người thực hiện</b>	<b>Bộ phận/người phối hợp thực hiện</b>	<b>Kết quả đạt được</b>	<b>Hạn hoàn thành</b>	<b>Biểu mẫu/hồ sơ</b>
B.01	Thông báo đánh giá kết quả rèn luyện	Cuối học kỳ/năm học, nhà trường thông báo tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện cho HSSV.	P.QTCL-HSSV BGH		Thông báo		
B.02	Tiếp nhận	KCM tiếp nhận thông báo triển khai đến NGCN	KCM	NGCN		1 ngày	
B.03	Tiếp nhận	NGCN tiếp nhận thông báo triển khai đến HSSV	NGCN	HSSV		1 ngày	
B.04	Tự đánh giá theo mẫu HK/NH	HSSV thực hiện tự đánh giá theo mẫu quy định	HSSV	NGCN	Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện HK/NH	1 ngày	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/01
B.05	Tổ chức sinh hoạt lớp và tổng hợp	NGCN tổ chức sinh hoạt lớp, xét đúng quy định, tổng hợp kết quả, ký số bảng tổng hợp nộp về khoa	NGCN	HSSV	-Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ đã được lớp chấm điểm; - Biên bản sinh hoạt lớp; - Bảng tổng hợp kết quả rèn	3 ngày (Sau ngày sinh hoạt lớp)	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/02 BM/QT33/QTCLHSSV-RL/03 BM/QT33/QTCLHSSV-RL/04

					luyện học kỳ/ năm học/ khoá học.		
B.06	Họp xét - Tổng hợp	Khoa tổ chức họp xét, thông báo kết quả, gửi hồ sơ về phòng QTCL- HSSV	KCM	- NGCN - P. QTCL- HSSV	- Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện học kỳ/năm học đã họp xét; - Biên bản họp khoa.	1 tuần	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/03 BM/QT33/QTCLHSSV-RL/04 BM/QT33/QTCLHSSV-RL/06
B.07	Tổng hợp hồ sơ toàn trường	Tổng hợp hồ sơ toàn trường, đối chiếu, kiểm tra	P.QTCL- HSSV	- NGCN - KCM		2 tuần	
B.08	Tổ chức họp xét	HĐ.ĐGRL họp xét đánh giá kết quả	HĐ.ĐGRL		Biên bản họp HĐ. ĐGRL		BM/QT33/QTCLHSSV-RL/07
B.09	Phê duyệt Quyết định	Phê duyệt Quyết định công nhận kết quả rèn luyện	Hiệu trưởng	P.QTCL-HSSV	Quyết định		BM/QT33/QTCLHSSV-RL/08
B.10	Tiếp nhận - Lưu trữ	Các đơn vị liên quan quan tiếp nhận, lưu trữ	KCM P.QTCL- HSSV				
B.11	Thông báo đến HSSV	NGCN thông báo kết quả cho HSSV	NGCN	HSSV			
B.12	Kết quả rèn luyện HK/NH	HSSV nhận kết quả rèn luyện HK/NH	HSSV	NGCN			
B.13	Tổ chức	- Căn cứ kết quả ĐGRL đã được	NGCN	HSSV	-Biên bản sinh hoạt lớp;	1 ngày	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/02 BM/QT33/QTCLHSSV-RL/05

	sinh hoạt lớp và tổng hợp	công nhận của các năm học. - Tổ chức SHL - Lập bảng tổng hợp và nộp về khoa			- Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện toàn khoá học.	(Sau ngày sinh hoạt lớp)	
B.14	Họp xét - Tổng hợp	- Khoa tổ chức họp xét thông qua - Gửi hồ sơ về P.QTCLHSSV	KCM	- NGCN - P. QTCL-HSSV	-Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện toàn khóa học đã họp xét; - Biên bản họp khoa.	1 tuần	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/05 BM/QT33/QTCLHSSV-RL/06
B.15	Tổng hợp hồ sơ toàn trường	Nhận hồ sơ từ các khoa, tổng hợp kiểm tra, đối chiếu	P. QTCL-HSSV	- NGCN - KCM		2 tuần	
B.16	Tổ chức họp xét	HĐ.ĐGRL họp xét thông qua	HĐ.ĐGRL		-Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện toàn khóa học đã họp xét; - Biên bản họp HĐ. ĐGRL;		BM/QT33/QTCLHSSV-RL/07
B.17	Phê duyệt Quyết định	Hiệu trưởng phê duyệt quyết định	Hiệu trưởng	P. QTCL-HSSV	Quyết định công nhận KQRL.		
B.18, 19	Tiếp nhận	Các đơn vị liên quan tiếp nhận kết quả	P. QTCL-HSSV KCM				
B.20	Thông báo đến HSSV	NGCN thông báo kết quả đến HSSV	NGCN	HSSV			

B.21	Kết quả rèn luyện cả khóa học	HSSV nhận kết quả rèn luyện cả khóa học	HSSV	NGCN			
B.22	Lưu trữ hồ sơ	Lưu trữ hồ sơ của khoa	KCM				
B.23	Lưu trữ hồ sơ	Lưu trữ hồ sơ toàn trường	P. QTCL- HSSV				

## 5. Các công cụ biểu/mẫu hướng dẫn

TT	Tên công cụ/biểu mẫu/hướng dẫn	Mã hoá
1	Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện (học kỳ)	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/01
2	Biên bản sinh hoạt lớp	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/02
3	Bảng tổng hợp KQRL học kỳ	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/03
4	Bảng tổng hợp KQRL năm học	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/04
5	Bảng tổng hợp KQRL toàn khóa học	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/05
6	Biên bản họp Khoa xét KQRL học kỳ/năm học/toàn khóa học	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/06
7	Biên bản họp HĐ.ĐGRL xét KQRL học kỳ/năm học/toàn khóa học	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/07
8	Quyết định công nhận KQRL học kỳ/năm học/toàn khóa học	BM/QT33/QTCLHSSV-RL/08

### Tài liệu tham khảo

Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Quyết định số 1479/QĐ-CĐKTCN ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang về việc Ban hành Quy định tổ chức đào tạo, thi, kiểm tra, xét công nhận tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ;

Quyết định số 2166/QĐ-CĐKTCN, ngày 15/10/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc ban hành quy định công tác nhà giáo chủ nhiệm của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Quyết định hàng năm của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc phân công giáo viên chủ nhiệm;

Quyết định số 396/QĐ-CĐKTCN ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Quyết định của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc thành lập hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện học sinh, sinh viên.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT  
CÔNG NGHỆ NHA TRANG  
KHOA .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN**  
**Học kỳ ... năm học 20....- 20....**

Họ tên HSSV:..... Mã HSSV: .....  
Lớp: ..... Khoa: .....  
Chức danh/Thành viên CLB:  
.....

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm đánh giá	
			HSSV	Lớp
<b>I.</b>	<b>Ý Thức, thái độ và kết quả học tập</b>	<b>30</b>		
1.	<b>Ý thức và thái độ trong học tập (12 điểm)</b> a. Đi học đầy đủ, đúng giờ, không bỏ tiết, nghỉ học có phép. b. Tích cực trong giờ học, có đóng góp ý kiến xây dựng bài, các buổi thảo luận. <i>(Học sinh, sinh viên đi học muộn, bỏ tiết, nghỉ học không lý do lần 1 trừ 02 điểm; lần 2 trừ 04 điểm; lần 3 trừ 06 điểm; lần 4 trở lên trừ 08 điểm).</i>	8 4		
2.	<b>Ý thức và thái độ tham gia: hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (06 điểm)</b> a. Tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa b. Có tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học. c. Có tham gia hoạt động khởi nghiệp <i>(Các buổi hoạt động ngoại khóa: Vắng không lý do lần 1 trừ 01 điểm, lần 2 trừ 02 điểm, lần 3 trở lên trừ 03 điểm)</i>	4 1 1		
3.	<b>Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi (06 điểm)</b> a. Nghiêm túc, trung thực trong kiểm tra, thi cử. b. Không phải thi và kiểm tra lại môn nào <i>(Thi lại 1 môn trừ 1 điểm, thi lại từ 2 trở lên thì mục b “0 điểm” Nếu có vi phạm qui chế thi, kiểm tra thì bị điểm “0” nội dung này)</i>	3 3		
4.	<b>Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập (01 điểm)</b> Học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thuộc dân tộc thiểu số có kết quả học tập đạt từ 7,0 trở lên, HSSV là người khuyết tật có cố gắng trong học tập. <i>(các đối tượng khác không được điểm mục này)</i>	1		
5.	<b>Kết quả học tập (05 điểm)</b> a. Xếp loại Xuất sắc b. Xếp loại Giỏi c. Xếp loại Khá d. Xếp loại TB Khá e. Xếp loại Trung bình g. Xếp loại Yếu <i>(Lấy kết quả tổng hợp điểm thi lần đầu)</i>	5 4 3 2 1 0		



2.	<b>Tích cực tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội</b> (hiến máu nhân đạo, mùa hè xanh, tình nguyện viên, tiếp sức mùa thi...) <b>(05 điểm)</b>	5		
3.	<b>Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm, các tệ nạn XH</b> <b>(10 điểm)</b> a. Tham gia đầy đủ, nhiệt tình trong các buổi tuyên truyền, các hoạt động tuyên truyền. b. Đấu tranh, phê bình, trình báo các biểu hiện sai trái trong HSSV. <b>(Vắng mặt lần 1 trừ 02 điểm; lần 2 trừ 04 điểm).</b>	5 5		
<b>IV</b>	<b>Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được khen thưởng.</b>	<b>20</b>		
1.	<b>Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường (10 điểm)</b> a. HSSV là cán bộ lớp thì căn cứ kết quả thi đua của lớp: - Tập thể lớp Xuất sắc - Tập thể lớp Tiên tiến - Tập thể lớp tham gia đầy đủ các phong trào do nhà trường, các đoàn thể tổ chức. <i>(tập thể lớp xuất sắc, tiên tiến lấy kết quả của năm học trước)</i> b. HSSV là cán bộ đoàn thì căn cứ kết quả đánh giá của Đoàn khoa/Đoàn trường: - Cán bộ Đoàn hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ - Cán bộ Đoàn hoàn thành Tốt nhiệm vụ - Cán bộ Đoàn hoàn thành nhiệm vụ c. Là thành viên đội tự quản của Nhà trường được đánh giá - Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. - Hoàn thành nhiệm vụ được giao. d. Là thành viên của câu lạc bộ văn nghệ, thể dục-thể thao được cử đi thi đấu có đạt giải. e. Phần đầu trưởng thành: - Được kết nạp Đoàn - Được công nhận cảm tình Đảng - Được kết nạp Đảng <i>(Nếu HSSV tham gia nhiều vị trí mà hoàn thành tốt các công việc được giao thì 10 điểm tại nội dung này)</i>	6 5 4  6 4 2  6 4 6  1 2 4		
2.	<b>Hỗ trợ tích cực vào các hoạt động chung của Lớp/Khoa/Trường</b> <b>(06 điểm)</b> a. Học sinh, sinh viên hỗ trợ và tham gia. b. Học sinh, sinh viên không hỗ trợ nhưng có tham gia.	6 5		
3.	<b>Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (04 điểm)</b> a. Tham gia nghiên cứu khoa học được đánh giá “đạt” hoặc tham gia chương trình khởi nghiệp được vào vòng chung kết b. Tham gia các cuộc thi được tặng giấy khen; bằng khen.	2 1; 2		
<b>Tổng cộng I + II + III + IV:</b>		<b>100</b>		
<b>Tổng số HSSV của lớp đồng ý/sĩ số lớp: ...../....., chiếm tỷ lệ .....%</b>				
<b>Học sinh, sinh viên bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá</b>				

(đạt 70 điểm); bị kỷ luật hình thức cảnh cáo thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình (đạt 50 điểm) (Áp dụng đánh giá điểm rèn luyện trong kỳ học đó).

**Ý Kiến NGCN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Lớp trưởng**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

*Khánh Hòa, ngày tháng năm 20.....*

**HSSV**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*



TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT  
CÔNG NGHỆ NHA TRANG  
KHOA .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HSSV**  
**HK ... NĂM HỌC 20.... – 20....**

LỚP:.....

TT	Mã HSSV	Họ tên HSSV	Ngày sinh	Điểm rèn luyện	Xếp loại
01					
02					
03					
04					
05					
06					
07					
08					
09					
10					
11					
12					
13					
14					
...					

**Kết quả:**

Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu

**Ghi chú:**

- + Loại xuất sắc (XS): Từ 90 đến 100 điểm;      + Loại tốt (T): Từ 80 đến dưới 90 điểm;  
+ Loại khá (K): Từ 70 đến dưới 80 điểm;      + Loại trung bình (TB): Từ 50 đến dưới 70 điểm;  
+ Loại yếu (Y): Dưới 50 điểm.

Khánh Hòa, ngày .... tháng .... năm 20...

**Ý kiến của Khoa**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ý kiến của Đoàn khoa**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGCN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CÔNG NGHỆ NHA TRANG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
KHOA .....

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HSSV**  
**NĂM HỌC 20.... – 20....**  
(Kèm theo biên bản sinh hoạt lớp)

LỚP:.....

TT	Mã HSSV	Họ tên HSSV	Ngày sinh	Điểm rèn luyện			Xếp loại
				HK1	HK2	Cả năm	
01							
02							
03							
04							
05							
06							
07							
08							
09							
10							
11							
12							
13							
14							
...							

**Kết quả:**

Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu

**Ghi chú:**

- + Loại xuất sắc (XS): Từ 90 đến 100 điểm;      + Loại tốt (T): Từ 80 đến dưới 90 điểm;  
+ Loại khá (K): Từ 70 đến dưới 80 điểm;      + Loại trung bình (TB): Từ 50 đến dưới 70 điểm;  
+ Loại yếu (Y): Dưới 50 điểm.

Khánh Hòa, ngày .... tháng .... năm 20...

**Ý kiến của Khoa**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ý kiến của Đoàn khoa**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGCN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CÔNG NGHỆ NHA TRANG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
KHOA .....

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HSSV**  
**KHÓA HỌC 20.... – 20....**  
(Kèm theo biên bản họp Khoa)

LỚP:.....

TT	Mã HSSV	Họ tên HSSV	Ngày sinh	Điểm rèn luyện			Cả khóa học	Xếp loại
				Năm 1	Năm 2	Năm 3		
01								
02								
03								
04								
05								
06								
07								
08								
09								
10								
11								
12								
13								
14								
15								
...								

**Kết quả:**

Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu

**Ghi chú:**

- + Loại xuất sắc (XS): Từ 90 đến 100 điểm;      + Loại tốt (T): Từ 80 đến dưới 90 điểm;  
+ Loại khá (K): Từ 70 đến dưới 80 điểm;      + Loại trung bình (TB): Từ 50 đến dưới 70 điểm;  
+ Loại yếu (Y): Dưới 50 điểm.

Khánh Hòa, ngày .... tháng .... năm 20...

**Ý kiến của Khoa**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ý kiến của Đoàn khoa**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGCN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
 KHOA .....

**BIÊN BẢN HỌP KHOA**  
**Xét kết quả rèn luyện HSSV Học kỳ...năm học 20..-20../ Năm học 20..-20../**  
**Khóa học 20..-20..**

**I. Thời gian, địa điểm, thành phần**

1. Thời gian: Lúc ..... giờ..... phút, ngày..... tháng ..... năm .....
2. Địa điểm: .....
3. Thành phần tham dự:
  - Chủ trì: (ghi rõ họ tên): .....
  - Thư ký: .....
  - Bí thư đoàn khoa: (ghi rõ họ tên): .....
  - Trưởng bộ môn: (ghi rõ họ tên): .....

**II. Nội dung**

- Họp xét kết quả rèn luyện HSSV Học kỳ ... của năm học 20....- 20....
- Họp xét kết quả rèn luyện HSSV năm học 20....- 20....
- Họp xét kết quả rèn luyện HSSV khóa học 20....- 20....

Sau khi nghe thư ký khoa báo cáo kết quả điểm rèn luyện HSSV của các lớp do NGCN gửi về Khoa kèm theo các biên bản:

1. Biên bản sinh hoạt lớp (mẫu BM/QT33/CTHSSV-RL/02).
2.  Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện HSSV **Học kỳ** ..năm học 20..-20.. (BM/QT33/CTHSSV-RL/03).
- Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện HSSV **Năm học** 20..-20.. (BM/QT33/CTHSSV-RL/04).
- Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện HSSV **Khóa học** 20..-20.. (BM/QT33/CTHSSV-RL/05).

Căn cứ Quy trình QT33 về việc Đánh giá kết quả rèn luyện HSSV do Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành, chúng tôi thống nhất kết quả rèn luyện HSSV như sau:

TT	Lớp	Số	Kết luận của Khoa					Ghi chú
			XS	T	K	TB	Y	
01								
02								
03								
04								

...								
-----	--	--	--	--	--	--	--	--

### **III. Kiến nghị**

Với kết luận trên, chúng tôi kiến nghị Hội đồng Đánh giá kết quả rèn luyện HSSV xem xét.

Biên bản được đọc cho mọi thành viên cùng nghe và nhất trí .....% với nội dung biên bản. Cuộc họp kết thúc lúc .... giờ .... phút cùng ngày./.

**Chủ trì**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Thư ký**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT  
CÔNG NGHỆ NHA TRANG  
HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ KQRL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## BIÊN BẢN

Về việc đánh giá kết quả rèn luyện HSSV Học kỳ...năm học 20..-20../  
Năm học 20..-20../Khóa học 20..-20...

### I. Thời gian, địa điểm, thành phần

1. Thời gian: Lúc ..... giờ..... phút, ngày..... tháng ..... năm .....
2. Địa điểm: .....
3. Thành phần tham dự:
  - Chủ trì: (ghi rõ họ tên): .....
  - Thư ký hội đồng: .....
  - Các ủy viên: (ghi rõ họ tên):
    - + Ông/bà .....
    - + Ông/bà .....
    - + Ông/bà ..... Khoa .....
    - + Ông/bà ..... Khoa .....
    - + Ông/bà ..... Khoa .....
    - + Ông/bà ..... Khoa .....
    - + Ông/bà ..... Khoa .....

### II. Nội dung

- Hợp xét kết quả rèn luyện HSSV Học kỳ ... năm học 20....- 20....
- Hợp xét kết quả rèn luyện HSSV năm học 20....- 20....
- Hợp xét kết quả rèn luyện HSSV khóa học 20....- 20....

Sau khi nghe thư ký Hội đồng báo cáo kết quả điểm rèn luyện HSSV của các lớp do các Khoa chuyên môn gửi về phòng Công tác HSSV kèm theo các biên bản:

3. Biên bản họp Khoa (mẫu BM/QT33/CTHSSV-RL/06).
4.  Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện HSSV **Học kỳ** ..năm học 20..-20.. (mẫu BM/QT33/CTHSSV-RL/03).
- Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện HSSV **Năm học** 20..-20.. (mẫu BM/QT33/CTHSSV-RL/04).
- Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện HSSV **Khóa học** 20..-20.. (mẫu BM/QT33/CTHSSV-RL/05).

Căn cứ Quy trình QT33 về việc đánh giá kết quả rèn luyện HSSV do Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành, Hội đồng thống nhất kết quả điểm rèn luyện HSSV do các Khoa xét (có biên bản kèm theo), cụ thể:

TT	Khoa chuyên môn	Tổng số lớp	Tổng số HSSV	Kết luận của Khoa				
				XS	T	K	TB	Y
01	Khoa học cơ bản							
02	Điện – Điện tử							
03	Du lịch – Môi trường							
04	Cơ khí							

### III. Kiến nghị

Với kết luận trên, Hội đồng đề nghị Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận kết quả điểm rèn luyện cho các HSSV có tên theo bảng tổng hợp (mẫu *BM/QT33/CTHSSV-RL/03*) / (mẫu *BM/QT33/CTHSSV-RL/04*) / (mẫu *BM/QT33/CTHSSV-RL/05*)

Biên bản được đọc cho mọi thành viên cùng nghe và nhất trí .....% với nội dung biên bản. Cuộc họp kết thúc lúc .... giờ .... phút cùng ngày./.

**Chủ trì**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Thư ký**

(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND TỈNH KHÁNH HÒA  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT  
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm 20...

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả xếp loại rèn luyện học sinh, sinh viên  
HK... năm học 20..-20../Năm học 20..-20../Khoá học 20..-20..

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

*Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-CDKTCN ngày ..... tháng .... năm ..... của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;*

*Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-CDKTCN ngày .... tháng .... năm .... của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;*

*Căn cứ biên bản họp Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện học sinh, sinh viên học kỳ... năm học 20..-20../Năm học 20..-20../Khoá học 20..-20.. ngày ..... tháng .....năm .....*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng QTCL-HSSV,*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận kết quả xếp loại rèn luyện học kỳ... năm học 20..-20../  
Năm học 20..-20../Khoá học 20..-20.. của ..... lớp với tổng số ..... HSSV, cụ thể như sau:

STT	Hệ đào tạo	Tổng số HSSV	Kết quả xếp loại rèn luyện				
			Xuất sắc	Tốt	Khá	TB	Yếu
1							
2							
3							
4							
5							
	<b>Tổng cộng</b>						
	<b>Tỷ lệ (%)</b>						

(Có bảng tổng hợp kết quả rèn luyện các lớp và HSSV kèm theo).

**Điều 2.** Kết quả xếp loại rèn luyện học sinh, sinh viên được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập, khen thưởng và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của học sinh, sinh viên theo qui định hiện hành.

**Điều 3.** Trưởng phòng QTCL-HSSV, Trưởng các đơn vị liên quan, nhà giáo chủ nhiệm và học sinh, sinh viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

## HIỆU TRƯỞNG

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Khoa, NGCN;
- Niêm yết, Công TTHSSV;
- Lưu: VT, QTCL-HSSV.